

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS - ST  
Ngày 22/7/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Đỗ Trung Xuân;

2/ Bà Vũ Thị Kim Quỳnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Hứa Thị Hồng và bà Đỗ Mai Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/ TLST - HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm T;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 12 năm 1989 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Văn Đ (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Th; vợ là Bùi Thị H; con: có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:**

1- Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển đô thị B;

Địa chỉ: Tổ 8, phường Ph, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lã Xuân Tr – Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển đô thị B: Ông Nguyễn Đức N và ông Vũ Văn Ch - Đều là Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH N và P – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà Vimeco E9 Ph, phường Tr, quận C, thành phố Hà Nội.

Ông Ch có mặt, ông N vắng tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2- Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị B;

Địa chỉ: Tổ 4, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.  
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Kim D – Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty. Có mặt tại phiên tòa.

3- Điện lực thành phố B.

Địa chỉ: Tổ 3, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.  
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang Đ – Chức vụ: Phó Giám đốc.  
Có mặt tại phiên tòa.

4- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng xxx.  
Địa chỉ: Tổ 11C, phường Đức X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tống Văn D – Chức vụ: Giám đốc.  
Vắng mặt, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**\* Bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngọc H.

Địa chỉ: tổ 11B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị H - Giám đốc công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bé Thị Đ và bà Hà Thị H; chức vụ: Kế toán Công ty TNHH TMDV Ngọc H.

(Theo giấy ủy quyền ngày 12/7/2021).

Bà H có mặt, bà Đ vắng mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV, số 35- H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Mạnh D – Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam – Chi nhánh B.

Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2/ Công ty bảo hiểm B Bắc Kạn;

Địa chỉ: Tổ 7A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Thanh Ng – Giám đốc Công ty B Bắc Kạn. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**\*Người làm chứng:** Anh Đào Tiến Đ; sinh năm 1995; trú tại: Tổ 8, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt không có lý do.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 3 năm 2020 Phạm T, sinh năm 1989, trú tại xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên kí hợp đồng lao động với Công ty TNHH TMDV Ng có địa chỉ tại tổ 11B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn do bà Hoàng Thị H, sinh năm 1975, đăng

ký HKTT tại số 79 Đ, phường B, quận H, thành phố Hà Nội và tạm trú tại tổ 11B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn làm Giám đốc. Công việc chính của Phạm T là lái xe ô tô chở hàng và T thường lái chiếc xe ô tô BKS 97C - 008.xx.

Sáng ngày 21/4/2020, Phạm T ăn sáng và có uống rượu, trước đó khoảng 3 ngày T có sử dụng ma túy tổng hợp. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/4/2020, T đến kho của Công ty TNHH TMDV Ng tại tổ 11B, phường Đ, TP B điều khiển xe ô tô BKS 97C - 008.xx từ kho của Công ty ra Quốc lộ 3 rồi di chuyển theo hướng Cao Bằng - Hà Nội để đi lấy hàng, đi cùng và ngồi ở ghế phụ có anh Đào Tiến Đ, sinh năm 1995, trú tại tổ 8, phường S, thành phố B là nhân viên của Công ty TNHH TMDV Ng.

Đến khoảng 11 giờ ngày 21/4/2020, Phạm T điều khiển xe ô tô BKS 97C - 008.xx đi đến Km152 + 900 Quốc lộ 3 thuộc tổ 10, phường Ph, thành phố B, lúc này nghe tiếng loa của xe ô tô bị chập chờn nên Phạm T không tập trung quan sát trên đường mà vừa điều khiển xe ô tô vừa cúi xuống dùng tay phải điều chỉnh nút loa. Do thiếu quan sát nên Phạm T đã để bánh xe bên lái phía trước của xe ô tô lao lên giải phân cách cứng ở giữa đường gây hư hỏng 3 (ba) cây xanh trồng trang trí trên giải phân cách. Thấy vậy T xoay tay lái sang bên phải nhưng không bình tĩnh chuyển sang dầm chân phanh để giảm tốc độ xe nên không kịp trả lái và xe ô tô BKS 97C - 008.xx lao sang bên phải đường hướng Cao Bằng - Hà Nội khiến phần đầu bên phải của xe ô tô BKS 97C - 008.xx đâm vào phần đuôi xe bên trái của xe ô tô BKS 97C - 019.xx của Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B đang đỗ dọc trên vỉa hè bên phải hướng Cao Bằng - Hà Nội. Sau khi xảy ra va chạm Phạm T xoay tay lái sang bên trái thì phần đầu xe ô tô BKS 97C - 008.xx tiếp tục đâm trượt dọc theo toàn bộ sườn xe bên lái (bên trái) của xe ô tô BKS 97C - 019.xx và đâm tiếp vào 01 (Một) cột điện dựng cố định ở phía trước đầu xe ô tô BKS 97C - 019.xx. Sau đó xe ô tô BKS 97C - 008.xx tiếp tục lao sang bên trái đường hướng Cao Bằng - Hà Nội và phần bánh xe bên lái lao lên dải phân cách giữa đường gây hư hỏng 7 (Bảy) cây xanh trồng trang trí trên dải phân cách, đâm đổ 01 (Một) cột đèn cao áp chiếu sáng. Lúc này Phạm T dầm phanh thì chiếc xe ô tô BKS 97C - 008.xx lao về phía trước khoảng 6m30 mới dừng hẳn. Quá trình xảy ra va chạm, lốp xe bên trái của xe ô tô do Phạm T điều khiển đã bị hết hơi (do bị nổ lốp), trước khi xảy ra tai nạn thì hệ thống lốp của xe ô tô BKS 97C - 008.47 vẫn hoạt động bình thường.

Sau khi tiếp nhận thông tin về vụ tai nạn giao thông, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố B phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Đội CSGT-TT Công an thành phố B tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ các phương tiện cùng các giấy tờ có liên quan.

\* Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 21/4/2020:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường một chiều hơi cua phải rồi tiếp tục hơi cua trái hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên thuộc Km152+900 Quốc lộ 3 thuộc tổ 10, phường Ph, TP B, có dải phân cách cứng chia đôi hai làn đường riêng biệt. Nơi xảy ra tai nạn thuộc làn đường bên phải hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên. Đoạn đường được dải nhựa áp phan, không duy tu cải tạo, làn đường nơi xảy ra tai nạn rộng 7m50 có dải phân cách cứng rộng 2m.

Tiến hành khám nghiệm theo hướng Bắc Kạn – Thái Nguyên phát hiện:

- Tại khu vực xảy ra tai nạn sát phần dải phân cách cứng phát hiện dấu vết trượt mất bụi bám dính chất màu đen (Dấu vết 1), điểm đầu hướng Bắc Kạn, điểm cuối hướng Thái Nguyên, kích thước 5m10 x 23cm.

+ Điểm đầu dấu vết trượt mất bụi bám dính chất màu đen cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 13m60 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 7m.

+ Điểm cuối của dấu vết trượt mất bụi bám dính chất màu đen cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 14m50 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 7m35.

- Quan sát phía mép dải phân cách cứng phát hiện dấu vết màu đen bám dính, điểm đầu hướng Bắc Kạn, điểm cuối hướng Thái Nguyên (dấu vết 2); kích thước 24m20 x 36cm.

+ Điểm đầu của dấu vết màu đen bám dính (Dấu vết 2) cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 12m và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 7m50.

+ Điểm cuối của dấu vết màu đen bám dính (Dấu vết 2) cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 16m65 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 7m47.

- Gần điểm đầu dấu vết màu đen bám dính (Dấu vết 2) quan sát về hướng phía bên làn đường bên trái hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên tại phần đất của dải phân cách cứng phát hiện dấu vết hằn trên mặt đất, điểm đầu hướng Bắc Kạn, điểm cuối hướng Thái Nguyên (Dấu vết 3). Tại vị trí các vết hằn đi qua có phần cỏ bị dạt và có 03 (Ba) cây xanh bên trong dải phân cách bị đổ dạt hướng Thái Nguyên do tác động của ngoại lực (gây cản). Kích thước của dấu vết hằn trên mặt đất (Dấu vết 3) là 16m x 60cm.

+ Điểm đầu của dấu vết hằn trên mặt đất (Dấu vết 3) cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 8m50 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 8m.

+ Điểm cuối dấu vết hằn trên mặt đất (Dấu vết 3) đến cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 16m50 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên 7m50.

- Quan sát từ điểm cuối của dấu vết hằn trên mặt đất (Dấu vết 3) về hướng mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên phát hiện dấu vết hằn mất bụi bám dính chất màu đen (Dấu vết 4), điểm đầu hướng Bắc Kạn, điểm cuối hướng về mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên có kích thước 6m20 x 15cm.

+ Điểm đầu của dấu vết hằn mất bụi bám dính chất màu đen (Dấu vết 4) cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 16m50 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 7m20.

+ Điểm cuối của dấu vết hằn mất bụi bám dính chất màu đen (Dấu vết 4) cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 21m50 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 6m40.

- Tại phía bên phải điểm cuối dấu vết hằn mất bụi bám dính chất màu đen (Dấu vết 4) phát hiện dấu vết hằn bám dính chất màu đen (Dấu vết 5) có kích thước 12m10 x 15cm, điểm đầu tại phần giữa lòng đường (hướng Bắc Kạn), điểm cuối hướng Thái Nguyên hơi chệch về bên mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên.

+ Điểm đầu dấu vết hằn bám dính chất màu đen (Dấu vết 5) cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 29m50 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 3m20.

+ Điểm cuối của dấu vết hằn bám dính chất màu đen (Dấu vết 5) cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 1m.

- Quan sát phía bên trái của dấu vết hằn bám dính chất màu đen (Dấu vết 5) phát hiện dấu vết hằn bám dính chất màu đen trên mặt đường và mép vỉa hè phía bên mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên kích thước 13m10 x 24cm (Dấu vết 6). Điểm đầu tại phần giữa lòng đường (hướng Bắc Kạn), điểm cuối hướng Thái Nguyên chệch vào hướng mép phải đường hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên đến vỉa hè. Điểm đầu dấu vết hằn bám dính chất màu đen trên mặt đường và mép vỉa hè (Dấu vết 6) cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 31m35 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 90cm.

- Quan sát trên vỉa hè trước nhà số 160 phát hiện chiếc xe ô tô BKS 97C - 019.16 (bị hư hỏng do tác động của ngoại lực) dừng đỗ trên vỉa hè, đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Bắc Kạn (Dấu vết vị trí 7).

+ Trục trước bên lái xe ô tô cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 36m63.

+ Trục sau bên phụ xe ô tô cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 33m56.

+ Trục sau bên lái cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-3 là 33m26.

Tại phía dưới bên lái của xe ô tô BKS 97C - 019.16 có nhiều mảnh nhựa kính vỡ rơi trên vỉa hè và mặt đường.

- Quan sát tại cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-2 phần trụ bằng bê tông và gạch bị bung bật phần mép bên phía trái hướng ra đường do tác động của ngoại lực (Dấu vết 8). Tại phần trên cột điện có 02 (Hai) hộp công tơ điện bị bung bật ra khỏi vị trí ban đầu do tác động của ngoại lực làm rơi vỡ trên mặt đường và phần chân cột điện, có nhiều dây điện bị đứt; quan sát trên cột điện tại vị trí cao cách mặt đất 3m25 có dấu vết nứt ngang.

- Tại vỉa hè trước cửa Công ty TNHH DVTM xe máy Th ViNa Motor B (Cửa hàng Honda) phát hiện nhóm dấu vết mảnh nhựa, thủy tinh vỡ tập trung trên diện 20m40 x 6m70 (Dấu vết 9). Tâm vị trí nhóm dấu vết mảnh nhựa, thủy tinh vỡ cách

cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-2 là 6m50 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 2m90.

- Theo hướng Thái Nguyên khoảng 15m vào dải phân cách cứng phát hiện dấu vết hằn bám dính chất màu đen tại mép dải phân cách, điểm đầu hướng Bắc Kạn, điểm cuối hướng Thái Nguyên kích thước 67cm x 9cm (Dấu vết 10).

+ Điểm đầu dấu vết hằn bám dính chất màu đen tại mép dải phân cách cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-1 là 19m30.

+ Điểm cuối dấu vết hằn bám dính chất màu đen tại mép dải phân cách cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-1 là 18m70.

- Quan sát phía bên trái vào giữa dải phân cách phát hiện chiếc cột điện đèn cao áp đổ dạt về hướng Thái Nguyên (Dấu vết 11) do tác động của ngoại lực làm bung bật ốc hãm của cột điện với trụ cột điện gắn với trụ bê tông, kích thước 1m26 và đường kính gốc là 53cm; 01 (Một) đoạn cột điện bị gãy rời rơi trên làn đường phía bên trái hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên dài 7m50 và đường kính gốc là 48cm. Phía xung quanh trụ điện bằng bê tông có các mảnh nhựa vỡ, gáo đèn cao áp. Cột điện đèn cao áp cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-1 là 13m10.

- Từ cột điện đèn cao áp quan sát phần đất trên dải phân cách cứng có dấu vết hằn trên mặt đất, điểm đầu hướng Bắc Kạn, điểm cuối hướng Thái Nguyên và kết thúc tại bánh xe phía sau cùng bên lái của xe ô tô BKS 97C - 008.xx (Dấu vết 12) có kích thước 19m60 x 65cm. Điểm đầu dấu vết hằn trên mặt đất cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-1 là 11m60.

- Quan sát về phía bên phải dấu vết hằn trên mặt đất đến phần mép dải phân cách cứng phát hiện dấu vết trượt mài trên mặt lan can, mép lan can bám dính chất màu đen kích thước 8m20 x 15cm, điểm đầu hướng Bắc Kạn, điểm cuối hướng Thái Nguyên (Dấu vết 13). Điểm đầu của dấu vết trượt mài trên mặt lan can, mép lan can bám dính chất màu đen cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-1 là 11m45 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 7m55.

- Quan sát từ điểm cuối dấu vết trượt mài trên mặt lan can, mép lan can bám dính chất màu đen về hướng Thái Nguyên xuống đến lòng đường phát hiện dấu vết hằn bám dính chất màu đen, điểm đầu hướng Bắc Kạn, điểm cuối hướng Thái Nguyên kết thúc tại bánh phía sau cùng bên phụ xe ô tô BKS 97C - 008.47, kích thước 5m80 x 13cm (Dấu vết 14). Điểm đầu dấu vết hằn bám dính chất màu đen cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-1 là 8m20.

- Quan sát về hướng Thái Nguyên phát hiện chiếc xe ô tô BKS 97C - 008.xx đỗ đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Bắc Kạn, xe đỗ trong tình trạng toàn bộ bánh xe phía bên phụ ở lòng đường còn tất cả bánh xe bên lái ở trên dải phân cách cứng. Bánh xe phía trước bên lái không còn hơi do đã bị nổ (Vị trí 15).

+ Trục trước bên phụ xe ô tô cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-1 là 17m94 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 5m86.

+ Trục sau cuối cùng bên phụ xe ô tô cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-1 là 11m87 và cách mép phải đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên là 6m40.

+ Trục sau cuối cùng bên lái xe ô tô cách cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-1 là 13m20.

- Tại phần thành phía bên lái xe ô tô BKS 97C - 008.xx có thanh kim loại kích thước 35cm. Gắn thanh kim loại hình chữ “V” kích thước mỗi bên là 2m28.

- Tại phía bên lái của xe ô tô BKS 97C - 008.xx (gần phía cửa bên lái) phát hiện nhóm dấu vết mảnh nhựa vỡ và đèn chiếu sáng của xe ô tô trong diện 1m x 40cm (Dấu vết 16). Vị trí nhóm dấu vết mảnh nhựa vỡ và đèn chiếu sáng của xe ô tô cách trục sau cùng bên lái của xe ô tô BKS 97C - 008.xx là 6m30.

- Từ vị trí chiếc cột điện đèn cao áp bị đổ đến khi kéo chiếc xe ô tô BKS 97C - 008.xx ra khỏi dải phân cách thì số cây xanh bị bung bật gốc do tác động của ngoại lực đổ dạt về hướng Thái Nguyên là 07 (Bảy) cây.

Vào hồi 11 giờ 54 phút ngày 21/4/2020 kiểm tra nồng độ cồn của Phạm T, kết quả xác định nồng độ cồn trong khí thở của Phạm T là 0,260mg/L khí thở (Không phải hai trăm sáu mươi miligam trên 1 lít khí thở). Lúc 14 giờ 00 phút cùng ngày xét nghiệm kiểm tra chất ma túy đối với Phạm T cho kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Đến 21 giờ 40 phút ngày 21/4/2020 tiến hành cân trọng lượng hàng hóa trên xe ô tô BKS 97C - 008.xx xác định trọng lượng hàng là 2.578kg (*khối lượng hàng chuyên chở theo thiết kế/cho phép tham gia giao thông của chiếc xe ô tô BKS 97C – 008.xx là 15.000kg*).

\* Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 97C - 019.xx:

+ Mặt ngoài ba đờ sóc phía trước bên lái trượt xước bám dính chất màu đen kích thước 17cm x 1,5cm, chiều hướng từ sau về trước, chót hãm bung bật.

+ Cạnh ngoài bên trái nắp capô phía trước móp lõm trượt xước chiều hướng từ sau về trước, kích thước 30cm x 8cm x sâu 2cm.

+ Phần vỏ ốp kim loại phía trên bánh trước bên lái móp lõm trượt xước, bong tróc sơn chiều hướng từ sau về trước, kích thước 86cm x 34cm x sâu 10cm.

+ Mặt ngoài la zăng bánh trước bên lái trượt xước bám dính chất màu đen tập trung trên diện 16cm x 10cm.

+ Gương chiếu hậu phía trước bên lái gãy rời để lộ dây dẫn.

+ Mặt ngoài trụ A móp lõm, trượt xước chiều hướng từ sau về trước, kích thước 30cm x 5cm x sâu 1cm.

+ Cánh cửa phía trước bên lái, vè che mưa nứt vỡ bám dính chất màu trắng. Khung cửa phía trên trượt xước móp lõm tập trung trên diện 50cm x 10cm. Kính chắn gió vỡ hoàn toàn.

Phần cánh cửa trượt xước, móp lõm chiều hướng từ sau về trước, kích thước 1m x 80cm x sâu 5cm.

+ Cánh cửa sau bên lái, phần khung kim loại cong gập móp méo chiều hướng từ sau về trước, kích thước 40cm x 15cm x 8cm. Kính chắn gió (ô kính phụ) nứt vỡ hoàn toàn.

Mặt ngoài tay nắm nút vỡ, bung bật, phần kim loại trượt xước móp lõm bám dính chất màu đen chiều hướng từ sau về trước, kích thước 88cm x 40cm x sâu 1cm.

+ Ốp kim loại khuy cửa phía sau bên lái trượt xước, móp lõm chiều hướng từ sau về trước, kích thước 80cm x 11cm x sâu 5cm.

+ Mặt ngoài bậc lên xuống bên lái có vết trượt xước chiều hướng từ sau về trước kích thước 20cm x 4cm.

+ Ốp nhựa phía trên bình nhiên liệu bên trái trượt xước chiều hướng từ sau về trước, kích thước 40cm x 30cm.

+ Mặt ngoài ốp viền khung nắp thùng bên lái trượt xước từ sau về trước, kích thước 1m40 x 20cm.

+ Nắp bình nhiên liệu bung bật khỏi vị trí ban đầu.

+ Mặt ngoài ốp kim loại phía trên bánh sau bên lái trượt xước, móp lõm chiều hướng từ sau về trước kích thước 1m70 x 70cm x 5cm.

+ Cụm đèn tín hiệu phía sau bên lái vỡ hoàn toàn, bung bật khỏi vị trí ban đầu.

+ Quan sát bằng mắt thường khoang động cơ không phát hiện dấu vết tác động của ngoại lực.

+ Phần táp lô phía trước bị xô ngang từ bên lái sang bên phụ.

+ Các mảnh kính vỡ tập trung tại khoang lái phía trước, kích thước 1,5m x 1m.

+ Táp ly cửa sau bên lái bung bật, gãy chột.

\* Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 97C - 008.xx:

+ Toàn bộ kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ.

+ Gương cầu lồi phía trước bị mất, khung kim loại của gương cong gập chiều hướng từ trước về sau.

+ Mặt nạ phía trước bên phải trên cụm đèn chiếu sáng bị bung bật, nứt vỡ, bám dính chất màu đen tập trung trên diện 86cm x 30cm.

+ Ba đờ sóc bên phải bị cong gập chiều hướng từ trước về sau bám dính chất màu đen tập trung trong diện 48cm x 27cm.

+ Cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên phải bị nứt vỡ, bung bật.

+ Mặt nạ phía trước bên trái bị móp lõm, nứt vỡ bám dính chất màu đỏ, đen, xanh tập trung trong diện 70cm x 55cm.

+ Cụm đèn chiếu sáng, tín hiệu phía trước bên trái bị mất để lộ phần dây dẫn.



- + Khung kim loại của ba đèn sọc quanh cụm đèn chiếu sáng, tín hiệu bên trái bị móp lõm, cong gập chiều hướng từ trước về sau tập trung trong diện 1m x 45cm.
  - + Thanh kim loại hình trụ phía trước (dưới ba đèn sọc) bị cong gập, gãy khỏi vị trí ban đầu.
  - + Cụm gương chiếu hậu bên phải bị nứt vỡ, mất, cong gập chiều hướng từ trước về sau.
  - + Cánh cửa phía trước bên phải bị móp lõm từ phải qua trái, cong gập chiều hướng từ trước về sau tập trung trong diện 1m40 x 1m55; ốp nhựa phía dưới cánh cửa bị bung bật, nứt vỡ khỏi vị trí ban đầu, mặt ngoài bám dính chất màu đen trượt xước chiều hướng từ trước về sau tập trung trong diện 1m05 x 40cm.
  - + Khung ca bin xung quanh cánh cửa phía trước bên phải bị móp lõm kích thước 75cm x 30cm.
  - + Bánh xe phía trước bên lái không có hơi.
  - + Phần đầu bậc lên xuống bên lái (phần nhựa) bị cong gập chiều hướng từ trước về sau.
  - + Đèn pha sương phía trước bên lái bị mất để lộ dây dẫn.
  - + Đèn gắn tại ba đèn sọc bên trái bị đứt phần dây dẫn, cong gập chiều hướng từ trước về sau.
  - + Mặt ngoài lớp xe của bánh xe ngoài cùng trục thứ hai bên phụ có vết nứt, rách trượt mài mất bụi tập trung trong diện 85cm x 20cm.
  - + Mặt ngoài lớp xe của bánh xe ngoài cùng trục thứ ba bên phụ có vết nứt, rách trượt mài mất bụi tập trung trong diện 34cm x 14cm.
  - + Mặt ngoài của bánh xe phía trước bên phụ có vết nứt, rách trượt mài mất bụi tập trung trong diện 45cm x 30cm.
  - \* Kết quả kiểm tra riêng đối với chiếc lốp trước bên lái của xe ô tô BKS 97C-008.xx:
- Qua khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, phát hiện lốp trước bên lái của xe ô tô BKS 97C-008.xx bị hết hơi, Cơ quan điều tra đã tiến hành tháo chiếc lốp trước bên lái ra khỏi xe ô tô và tháo lốp ra khỏi vành lốp bằng kim loại để kiểm tra. Phát hiện:
- + 01 vết móp lõm kim loại kích thước 9cm x 2cm, cách điểm gông (lỗ chân van) 49cm, tính theo chiều kim đồng hồ. Vết móp lõm chiều hướng từ ngoài vào trong.
  - + Tại mặt trong của lốp phát hiện một vết rách cao su hình chữ “L” (Rách tại phần chữ BRIDGESTONE), kích thước đoạn dài nhất 30cm, đoạn ngắn 20cm.
  - + Tại phần mặt lốp cách vết rách ngắn nhất (Vết rách hình chữ “L”) 3cm phát hiện vết rách lốp kích thước 12cm x 4cm, vết rách không thủng vào trong.
  - + Thông số lốp: “11.00R20; 150/146K”.

+ Phần yếm bằng cao su không phát hiện vết rách.

+ Tại phần sẫm phát hiện vết rách hình chữ “L” chiều dài nhất 30cm, đoạn ngắn nhất 18cm. Từ điểm vuông góc của vết chữ “L” cách chân van 42 cm.

Mặt đối diện với vết rách hình chữ “L”, tại phần chữ “11.00R20F1” phát hiện 01 vết rách kích thước 1,5cm x 6cm, cách chân van 46cm.

+ Van bằng kim loại bị gãy chỉ còn lại đoạn kim loại dài 2,3cm.

\* Kết quả giám định kỹ thuật xe ô tô BKS 97C - 008.x:

Ngày 02/6/2020 Hội đồng thẩm định an toàn kỹ thuật cơ giới đường bộ tỉnh Bắc Kạn giám định an toàn kỹ thuật của xe ô tô BKS 97C - 008.xx kết luận:

+ Tại thời điểm kiểm tra hệ thống an toàn của xe như: Hệ thống phanh, hệ thống lái đảm bảo an toàn kỹ thuật; còi điện, hệ thống đèn pha, cốt không đảm bảo an toàn kỹ thuật; một số hệ thống khác không đảm bảo an toàn kỹ thuật theo các nội dung kiểm tra thực tế và hư hỏng như trên.

+ Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 21/4/2020 thời hạn Giấy chứng nhận kiểm định ATKT & BVMT phương tiện cơ giới đường bộ số KC-9250637 còn hiệu lực (Có hiệu lực đến hết hạn ngày 19/6/2020).

\* Kết quả định giá giá trị thiệt hại về tài sản:

Ngày 08/5/2020 Hội đồng định giá tài sản thành phố B có kết luận định giá đối với Yêu cầu định giá số 19 ngày 06/5/2020 của Cơ quan CSĐT – Công an TP B như sau:

*“+ 01 (Một) xe ô tô BKS 97C – 019.xx, nhãn hiệu TOYOTA Hilux, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Giá trị thiệt hại là 141.400.000đ (Một trăm bốn mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng). (Hội đồng định giá không tiến hành định giá phần khung gầm do biên bản khám nghiệm không ghi xác nhận phần thiệt hại).*

*+ 10 (Mười) cây xanh trồng trên dải phân cách tại Km 152+900 QL3 thuộc tổ 10, phường Ph, thành phố B. Giá trị thiệt hại là: 10 cây xanh x 500.000đ/1 cây = 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng chẵn).*

*+ 01 (Một) cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-2 và 02 hộp công tơ điện. Giá trị thiệt hại là 31.600.000đ (Ba mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng).*

*+ 01 (Một) cột điện đèn cao áp. Giá trị thiệt hại là 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng).”.*

*Tổng giá trị thiệt hại là: 197.000.000 đồng (Một trăm chín mươi bảy triệu đồng chẵn).*

Ngày 12/12/2020 Hội đồng định giá tài sản thành phố B có kết luận định giá đối với Yêu cầu định giá số 52 ngày 19/10/2020 của Cơ quan CSĐT – Công an TP B về thiệt hại đối với một số bộ phận bị hư hỏng do tai nạn của chiếc xe ô tô BKS 97C – 019.xx như sau: *“Tổng giá trị thiệt hại tài sản 77.621.927đ (Bảy mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi một nghìn chín trăm hai mươi bảy đồng)”.*

Tại biên bản làm việc ngày 22/3/2021, đại diện Hội đồng định giá tài sản thành phố B trả lời: Thiệt hại của xe ô tô BKS 97C – 019.xx tại Kết luận định giá ngày 08/5/2020 dựa trên khảo sát Báo giá sửa chữa của Công ty TNHH TOYOTA Thái Nguyên, bao gồm phụ tùng/vật tư, công sửa chữa và thuế VAT như trong Báo giá sửa chữa thân xe và sơn của Công ty TNHH TOYOTA Thái Nguyên cung cấp ngày 20/5/2020 nhưng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 97C – 019.xx tại Kết luận định giá tài sản ngày 12/12/2020 chỉ gồm giá trị phụ tùng/vật tư thay thế, chưa bao gồm công sửa chữa và thuế VAT như trong Báo giá sửa chữa sơ bộ của Công ty TNHH TOYOTA Thái Nguyên ngày 31/7/2020 và một số nội dung khác.

Do thấy Kết luận định giá ngày 08/5/2020 và Kết luận định giá tài sản ngày 12/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản TP B không được khách quan vì giữa hai lần định giá này Hội đồng định giá tài sản thành phố B áp dụng phương pháp không thống nhất, có nghi ngờ về kết luận định giá tài sản nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã ra Quyết định trả hồ sơ vụ án cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố B để điều tra bổ sung yêu cầu định giá lại các tài sản có liên quan tại hai bản Kết luận định giá, gồm: Thiệt hại của chiếc xe ô tô BKS 97C – 019.16, 10 cây xanh, 01 cột điện cùng 02 hộp công tơ điện và 01 cột điện đèn cao áp bị hư hỏng do tai nạn.

Quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 01 ngày 07/5/2021 gửi đến Hội đồng định giá tài sản tỉnh Bắc Kạn để định giá lại.

Tại biên bản làm việc ngày 18/5/2021, Sở tài chính tỉnh Bắc Kạn (Cơ quan thường trực Hội đồng định giá thường xuyên tỉnh Bắc Kạn) có ý kiến như sau: Hội đồng định giá tài sản thành phố B lựa chọn căn cứ định giá theo Giá thị trường của tài sản. Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 30/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 về căn cứ định giá tài sản thì Giá thị trường của tài sản là giá giao dịch phổ biến trên thị trường của loại tài sản cần định giá, một tài sản được coi là có giao dịch phổ biến khi có ít nhất 03 tài sản tương tự có giao dịch mua, bán phổ biến trên thị trường. Tuy nhiên, Hội đồng chỉ sử dụng một báo giá của 01 đơn vị cung cấp. Do đó, chưa đủ cơ sở để định giá theo quy định nêu trên; Hội đồng chưa nêu rõ việc lựa chọn Phương pháp định giá theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP; Trong hồ sơ định giá còn thiếu Báo cáo Thuyết minh giải trình; Mẫu Biên bản định giá và Kết luận định giá chưa phù hợp với quy định tại Thông tư số 30/2020/TT-BTC. Qua đó thấy rằng Hội đồng định giá tài sản thành phố B chưa thực hiện đúng trình tự, thủ tục định giá theo quy định. Tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP quy định về định giá lại tài sản: “5. Các trường hợp sau đây không thuộc trường hợp định giá lại tài sản theo quy định tại Điều này: a) Hội đồng định giá chưa thực hiện đúng trình tự, thủ tục định giá...”. Do đó, trường hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố B yêu cầu định giá không thuộc trường hợp định giá lại nên Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bắc Kạn không có cơ sở để thực hiện.

Dựa trên kết quả làm việc với Sở tài chính tỉnh Bắc Kạn, ngày 20/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 21 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố B định giá các tài sản có liên quan. Tại

Kết luận định giá tài sản số 03 ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận:

- Xe ô tô Toyota Hilux BKS 97C-019.xx có giá trị thiệt hại là: 251.870.990 đồng (chi tiết theo biểu trong Kết luận). Trong đó:

+ Giá trị thiệt hại chưa có công và thuế là 201.633.627 đồng.

+ Giá trị thiệt hại chưa có thuế là: 228.973.627 đồng.

+ Giá trị thiệt hại có công và thuế là: 251.870.990 đồng.

- Một cột điện KHU DC tổ 10 CK 1B-3-2 và 02 hộp công tơ điện có giá trị thiệt hại là: 22.814.766 đồng (chi tiết theo biểu trong Kết luận). Trong đó:

+ Giá trị thiệt hại chưa có công và thuế là: 12.819.104 đồng.

+ Giá trị thiệt hại chưa có thuế là: 20.740.696 đồng.

+ Giá trị thiệt hại có công và thuế là: 22.814.766 đồng.

- Một cột điện đèn cao áp tại tổ 10, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn có giá trị thiệt hại là: 19.000.000 đồng (chi tiết theo biểu trong Kết luận). Trong đó:

+ Giá trị thiệt hại chưa có công và thuế là: 9.892.000 đồng.

+ Giá trị thiệt hại chưa có thuế là: 17.272.727 đồng.

+ Giá trị thiệt hại có công và thuế là: 19.000.000 đồng.

- Mười cây xanh trồng trên giải phân cách tại Km152 +900 QL3 thuộc tổ 10, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn có giá trị thiệt hại là: 5.000.000 đồng (chi tiết theo biểu trong Kết luận). Trong đó:

+ Giá trị thiệt hại chưa có công và thuế là: 4.000.000 đồng.

+ Giá trị thiệt hại chưa có thuế là: 4.545.455 đồng.

+ Giá trị thiệt hại có công và thuế là: 5.000.000 đồng.

Ngoài ra để xem xét trách nhiệm dân sự của bị can Phạm T đối với Công ty TNHH thương mại dịch vụ Ng, Cơ quan CSĐT - Công an TP B còn ra Yêu cầu định giá số 21 ngày 26/5/2020 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản thành phố B định giá giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô BKS 97C - 008.xx. Tại Kết luận định giá tài sản ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận: 01 xe ô tô BKS 97C-008.xx, nhãn hiệu ISUZU màu sơn trắng có giá trị thiệt hại là: 23.750.000đ (Hai mươi ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra tạm giữ:

- 01 (Một) xe ô tô BKS 97C - 019.xx; 01 (Một) giấy đăng ký xe ô tô số 005135 cấp ngày 07/01/2019 và 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định số 7698052 cấp ngày 07/01/2019 của Công ty cổ phần xây dựng & phát triển đô thị B.

- 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, BKS 97C - 008.xx màu sơn trắng bị hư hỏng do tai nạn (Hiện đang để tại sân Phòng PC08 – Công an tỉnh Bắc Kạn).

- 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 9250637.

- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0000422941.

- 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C số 190130002815 mang tên Phạm T.
- 01 (Một) đèn chiếu sáng và 01 (Một) đèn tín hiệu của xe ô tô BKS 97C - 008.xx.

Xét thấy việc xử lý một số vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 21/5/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 97C - 019.xx; 01 (Một) giấy đăng ký xe ô tô số 005135 cấp ngày 07/01/2019 và 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định số 7698052 cấp ngày 07/01/2019 cho Công ty cổ phần xây dựng & phát triển đô thị B. Những vật chứng còn lại hiện nay đã được nhập kho vật chứng Công an TP B để quản lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố, các bị hại yêu cầu bị cáo và Bị đơn dân sự Công ty TNHH thương mại dịch vụ Ng bồi thường trách nhiệm dân sự như sau:

- Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B. Địa chỉ: Tổ 8B, phường Ph, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lã Xuân Tr – Phó Giám đốc công ty, yêu cầu bồi thường:

- + Chi phí sửa chữa xe ô tô BKS 97C-019.xx số tiền 279.383.200 đồng.
- + Chi phí thuê phương tiện trong thời gian chiếc xe ô tô BKS 97C-019.xx bị hư hỏng trong thời gian 12 tháng 07 ngày (từ ngày 23/4/2020 đến 30/4/2021) mỗi tháng 18.000.000đ là 220.200.000 đồng.
- + Tính chi phí theo lãi suất ngân hàng của số tiền 157.044.750 đồng mà bị hại đã bỏ ra để sửa chữa chiếc xe ô tô BKS 97C-019.xx trước, tính từ ngày 31/3/2021 cho đến khi xét xử vụ án.
- + Chi phí do chiếc xe ô tô bị tai nạn sẽ bị giảm giá trị so với chiếc xe cùng loại không bị tai nạn là 15% giá trị của xe khi lần bán là 910.000.000 đồng x 15% bằng 136.500.000 đồng.

- + Ngoài ra còn một số hạng mục là dầu động cơ, lọc nhớt động cơ vỏ sắt, ốc quy, gioăng đệm xả nhớt động cơ, vệ sinh nội thất xe, dán kính sườn trước thì trong báo giá sửa chữa không có nhưng do xe lâu ngày không vận hành được nên bị hư hỏng phải sửa chữa với tổng giá trị là 4.880.650 đồng.

- Công ty Cổ phần môi trường và Công trình Đô thị B; địa chỉ: Tổ 4, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Kim D – Phó Giám đốc yêu cầu bồi thường số tiền 31.830.000 đồng.

- Điện lực thành phố B. Địa chỉ: Tổ 3, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang Đ – Phó Giám đốc yêu cầu bồi thường số tiền 23.861.244 đồng.

Bị cáo Phạm T và Bị đơn dân sự ông ty TNHH thương mại dịch vụ Ng không nhất trí các yêu cầu bồi thường trên và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng xxx. Địa chỉ: Tổ 11c, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tổng Văn D – Giám đốc

công ty, đã nhận số tiền 3.000.000 đồng từ bị cáo Phạm T để khắc phục thiệt hại 10 cây xanh và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngoài ra Công ty TNHH thương mại dịch vụ Ng; địa chỉ: Tổ 11B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bế Thị Đ, sinh năm 1984, trú tại: Tổ 10, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn yêu cầu bị cáo Phạm T bồi thường thiệt hại do bị cáo lái xe gây tai nạn làm hư hỏng chiếc xe ô tô BKS 97C-008.xx, nhãn hiệu ISUZU theo kết luận của Hội đồng định giá, trị giá thiệt hại là 23.750.000đ. Bị cáo T nhất trí bồi thường nhưng hiện nay chưa có khả năng để bồi thường.

Hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ trong tình trạng không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ (điều khiển xe ô tô trong tình trạng có sử dụng chất ma túy và có sử dụng rượu, nồng độ cồn trong khí thở của Phạm T là 0,260mg/1 lít khí thở) và không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ khi tham gia giao thông trong khu vực đông dân cư đã vi phạm quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019.

Khoản 7, khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: « Các hành vi bị nghiêm cấm:

...

7. Điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy.

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.”

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định tốc độ và khoảng cách giữa các xe:

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...”

Khoản 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 quy định các trường hợp phải giảm tốc độ:

“ Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông”.

Quá trình điều tra, truy tố, Phạm T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố là thống nhất với nhau và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc bị cáo không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường

bộ (điều khiển xe ô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, nồng độ cồn trong khí thở của Phạm T là 0,260mg/1 lít khí thở, dương tính với chất ma túy) và do bị cáo chủ quan, thiếu quan sát, điều khiển xe lưu thông trong khu vực đông dân cư nhưng không làm chủ được tốc độ nên không kịp chuyển hướng dẫn đến gây tai nạn khiến tài sản của các tổ chức bị hư hỏng.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT - VKSTP ngày 12 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Phạm T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*....;*

*d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;*

*....*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;*

*....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.*

#### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Phạm T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi của bị cáo, tuy nhiên là lỗi vô ý, hơn nữa bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo còn mẹ già thường xuyên ốm đau, bản thân bị cáo làm lao động tự do, không có tài sản riêng, mong Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại - Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B có quan điểm như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty rút một số yêu cầu về việc tính lãi theo lãi suất ngân hàng của số tiền 157.044.750 đồng mà bị hại đã bỏ ra để sửa chữa chiếc xe ô tô BKS 97C-019.xx trước và chi phí do chiếc xe ô tô bị tai nạn sẽ bị giảm giá trị so với chiếc xe cùng loại không bị tai nạn. Công ty yêu cầu bồi thường tổng số tiền là **472.751.640** đồng, trong đó:



+ Chi phí sửa chữa xe ô tô BKS 97C-019.xx số tiền **251.870.990** đồng (Theo Kết luận định giá).

+ Chi phí thuê phương tiện khác trong thời gian chiếc xe ô tô BKS 97C-019.xx bị hư hỏng với thời gian 12 tháng, mỗi tháng 18.000.000đ với số tiền là **216.000.000** đồng.

+ Ngoài ra còn một số hạng mục là dầu động cơ, lọc nhớt động cơ vỏ sắt, ốc quy, gioăng đệm xả nhớt động cơ, vệ sinh nội thất xe, dán kính sườn trước thì trong báo giá sửa chữa không có nhưng do xe lâu ngày không vận hành được nên bị hư hỏng phải sửa chữa với tổng giá trị là **4.880.650** đồng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại - Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B có quan điểm như sau: Về tội danh, hình phạt đối với bị cáo thì luật sư nhất trí, không có ý kiến gì. Tuy nhiên đề nghị HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo bởi lẽ bị cáo mới thỏa thuận bồi thường cho Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng xxx được một khoản tiền rất nhỏ, không đáng kể so với thiệt hại do bị cáo gây ra. Về vấn đề bồi thường dân sự, đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị Bắc Kạn, buộc công ty TNHH TMDV Ng phải bồi thường cho Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B tổng số tiền là **472.751.640** đồng; đề nghị tạm giữ xe ô tô BKS BKS 97C - 008.xx và giấy tờ xe của Công ty TNHH TMDV Ng để bảo đảm cho nghĩa vụ bồi thường của công ty.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại - Công ty Cổ phần môi trường và Công trình Đô thị B có ý kiến như sau: Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Công ty Cổ phần môi trường và Công trình Đô thị B với công ty TNHH TMDV Ng đã thỏa thuận thống nhất số tiền bồi thường thiệt hại là 20.000.000 đồng. Phía công ty TNHH TMDV Ng đã bồi thường đầy đủ toàn bộ số tiền trên cho Công ty Cổ phần môi trường và Công trình Đô thị B. Tại phiên tòa, Công ty không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xem **xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

- Người đại diện hợp pháp của bị hại - Điện lực thành phố B có ý kiến như sau: Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Điện lực thành phố B với công ty TNHH TMDV Ng đã thỏa thuận thống nhất số tiền bồi thường thiệt hại là 22.814.700 đồng. Phía công ty TNHH TMDV Ng đã bồi thường đầy đủ toàn bộ số tiền trên cho Điện lực thành phố B. Tại phiên tòa, Điện lực thành phố B không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xem **xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

- Người đại diện hợp pháp của bị hại - Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng xxx vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn nêu rõ bị cáo Phạm T đã bồi thường xong cho Công ty. Nay Công ty không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xem **xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

- Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ng có ý kiến như sau:

+ Công ty đã bồi thường thiệt hại toàn bộ số tiền theo yêu cầu của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị B và Điện lực thành phố Bắc K; bị cáo T đã



bồi thường xong cho Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng xxx. Tại phiên tòa 03 bị hại này không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

+ Đối với yêu cầu bồi thường của Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B thì Công ty TNHH TMDV Ng không nhất trí, đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Đối với thiệt hại của chiếc xe ô tô BKS 97C - 008.xx: Công ty TNHH TMDV Ng yêu cầu bị cáo Phạm T phải bồi thường cho Công ty số tiền theo Kết luận định giá là 23.750.000đ. Đồng thời đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe ô tô BKS 97C - 008.xx cho Công ty TNHH TMDV Ng để Công ty sửa chữa đưa vào sử dụng.

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ngân hàng TMCP Đ và Ph Việt Nam vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt trong đơn nêu rõ hiện tại chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU Biển kiểm soát 97C – 008.xx, chủ sở hữu: Công ty TNHH TMDV Ng đã được giải chấp tài sản đảm bảo theo đề nghị của Công ty TNHH TMDV Ng vào ngày 05/5/2021. Tài sản trên hết nghĩa vụ thế chấp tại Ngân hàng. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Công ty Bảo Việt B vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt trong đơn nêu rõ Công ty TNHH TMDV Ng có chiếc xe ô tô BKS 97C – 008.xx tham gia bảo hiểm tại Bảo Việt B, hiệu lực từ ngày 20/6/2019 đến ngày 19/6/2020. Sau khi xảy ra tai nạn ngày 21/4/2020 do lái xe Phạm T điều khiển, chủ xe đã thông báo cho Bảo Việt B. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại, Bảo Việt B chưa nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu bồi thường của vụ tai nạn trên và chưa xác định được phạm vi, trách nhiệm bảo hiểm nên không có cơ sở để xem xét giải quyết quyền lợi cho chủ xe. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng. Đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Phạm T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

+ Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm T từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo là người lao động được Công ty Ng giao xe để phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty. Trong hợp đồng giữa bị cáo với công ty không có thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường dân sự nếu có tai nạn xảy ra. Tại phiên tòa giữa bị cáo và Công ty cũng không thỏa thuận được về trách nhiệm bồi thường dân sự. Do vậy đề

ng nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589, 601 của Bộ luật dân sự:

Buộc Công ty TNHH TMDV Ng bồi thường cho Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B tổng số tiền là 292.751.640 đồng, trong đó:

Chi phí sửa chữa xe ô tô BKS 97C-019.xx số tiền **251.870.990** đồng (Theo Kết luận định giá).

Chi phí thuê phương tiện trong thời gian chiếc xe ô tô BKS 97C-019.xx bị tạm giữ để phục vụ điều tra là 01 tháng (Từ ngày 21/4/2020 đến ngày 21/5/2020) và thời gian hợp lý để sửa chữa xe theo phía Công ty TNHH Toyota Th là đơn vị trực tiếp sửa chữa xe đã đưa ra là 01 tháng, tổng cộng là 02 tháng, mỗi tháng 18.000.000đ (**Theo hợp đồng thuê xe và ủy nhiệm chi mà Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B đã giao nộp**) với tổng số tiền là **36.000.000** đồng.

Ngoài ra còn một số hạng mục là dầu động cơ, lọc nhớt động cơ vỏ sắt, ốc quy, gioăng đệm xả nhớt động cơ, vệ sinh nội thất xe, dán kính sườn trước thì trong báo giá sửa chữa không có nhưng do xe lâu ngày không vận hành được nên bị hư hỏng phải sửa chữa với tổng giá trị là **4.880.650** đồng (Có hóa đơn).

Đối với thiệt hại của Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng xxx; Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị B và Điện lực thành phố B thì bị cáo và Công ty TNHH TMDV Ng đã bồi thường xong. Tại phiên tòa 03 bị hại này không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Buộc bị cáo Phạm T phải bồi thường thiệt hại của chiếc xe ô tô BKS 97C - 008.xx cho Công ty TNHH TMDV Ng với số tiền là 23.750.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**Trả lại cho Công ty TNHH TMDV Ng:** 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, BKS 97C - 008.xx màu sơn trắng bị hư hỏng do tai nạn (Hiện đang để tại sân Phòng PC08 – Công an tỉnh Bắc Kạn); 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 9250637; 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0000422941.

**Trả lại cho bị cáo Phạm T 01 (Một) giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190130002815 mang tên Phạm T.**

Trả lại cho **Công ty TNHH TMDV Ng:** 01 (Một) đèn tín hiệu của xe ô tô BKS 97C - 008.xx.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đèn chiếu sáng, không còn giá trị sử dụng của Công ty Cổ phần môi trường và Công trình đô thị B.

Về án phí: Bị cáo, bị đơn dân sự và bị hại phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện cơ bản đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại - Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B có ý kiến trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có một số lỗi vi phạm về thời hạn gửi văn bản tố tụng cho các đương sự, nhầm lẫn về thời gian trong Thông báo về việc tiếp nhận tin báo về tội phạm....Hội đồng xét xử thấy những lỗi vi phạm này là những lỗi nhỏ, không phải là vi phạm nghiêm trọng và không ảnh hưởng đến bản chất vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại - Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng xxx; Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP Đ và Ph Việt Nam và Công ty Bảo Việt B vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt những người tham gia tố tụng này đã có lời khai đầy đủ trong giai đoạn điều tra, truy tố, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do vậy căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phạm T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do vậy có căn cứ xác định:

Khoảng 11 giờ ngày 21/4/2020 tại Km152 + 900 Quốc lộ 3 thuộc tổ 10, phường Ph, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Phạm T điều khiển xe ô tô BKS 97C-008.xx trong tình trạng đã sử dụng rượu (nồng độ cồn trong khí thở là 0,260mg/1 lít khí thở) và đã sử dụng chất ma túy đi theo hướng Cao Bằng – Hà Nội không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ nên đã để bánh xe bên lái phía trước của xe ô tô lao lên dải phân cách cứng ở giữa đường gây hư hỏng 3 (ba) cây xanh rồi lao sang bên phải đường hướng Cao Bằng - Hà Nội khiến phần đầu xe ô tô BKS 97C - 008.xx đâm trượt dọc theo toàn bộ phần đuôi xe và sườn xe bên trái của xe ô tô BKS 97C - 019.xx đang đỗ dọc trên vỉa hè bên phải hướng Cao Bằng - Hà Nội và đâm tiếp vào 01 (Một) cột điện dựng cố định ở phía trước đầu xe ô tô BKS 97C - 019.xx, sau đó tiếp tục lao sang bên trái đường hướng Cao Bằng - Hà Nội và phần bánh xe bên lái lao lên dải phân cách giữa đường gây hư hỏng tiếp 7 (Bảy) cây xanh trồng trên dải phân cách rồi đâm đổ 01 (Một) cột đèn cao áp chiếu sáng. Hậu quả làm thiệt hại tài sản cho xe ô tô BKS 97C-019.xx về phần phụ tùng, vật tư là 201.633.627 đồng, tiền công và thuế VAT là 50.237.363 đồng; 10 cây xanh giá trị thiệt hại về cây là 4.000.000 đồng, tiền công và thuế VAT là 1.000.000 đồng; 01 cột điện KHU DC TỔ 10 CK 1B-3-2 và 02 hộp công tơ điện giá trị thiệt hại về vật tư, phụ tùng là 12.819.104 đồng, tiền công và thuế VAT là 9.995.622 đồng; 01 cột điện đèn cao áp giá trị thiệt hại phụ tùng, vật tư là 9.892.000 đồng, tiền công và thuế VAT là

9.108.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản để tính mức truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo dựa trên giá trị thiệt hại về phụ tùng, vật tư là: 228.344.731 đồng (Hai trăm hai mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, bảy trăm ba mươi một đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của nhà nước về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội của địa phương nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Phạm Văn Đ là thương binh loại A hạng 4/4; người đại diện hợp pháp của bị hại Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng xxx, Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị B và Điện lực thành phố B đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung “cấm hành nghề lái xe ô tô” quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo có công việc làm nuôi sống bản thân và gia đình sau khi chấp hành án trở về địa phương.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người được Công ty TNHH TMDV Ng ký hợp đồng lao động thuê lái xe ô tô để phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty và được trả tiền lương hàng tháng. Trong hợp đồng giữa bị cáo với công ty không có thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường dân sự nếu có tai nạn xảy ra. Tại phiên tòa giữa bị cáo và Công ty cũng không thỏa thuận được về trách nhiệm bồi thường dân sự. Do vậy căn cứ Điều 601 Bộ luật dân sự xác định Công ty TNHH TMDV Ng là

chủ sở hữu, chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các bị hại.

- Đối với yêu cầu bồi thường của Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B, HĐXX xét thấy rằng:

+ Yêu cầu bồi thường giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô BKS 97C-019.xx với số tiền **251.870.990** đồng theo Kết luận định giá là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

+ Yêu cầu bồi thường chi phí thuê phương tiện trong thời gian chiếc xe ô tô BKS 97C-019.xx bị hư hỏng trong thời gian 12 tháng, mỗi tháng 18.000.000 đồng, tổng là **216.000.000** đồng là không phù hợp vì sau khi Cơ quan CSĐT trả lại xe, Công ty đã mang xe đến lưu kho tại Công ty TNHH Toyota Th từ ngày 21/5/2020 nhưng không yêu cầu sửa chữa, thay thế những phần bị hư hỏng ngay để kịp thời mang xe về phục vụ hoạt động giao dịch, kinh doanh của Công ty mà để lưu kho thời gian lâu như vậy là lỗi của Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B. Do đó HĐXX chỉ chấp nhận yêu cầu của Công ty đối với chi phí thuê phương tiện trong thời gian chiếc xe ô tô BKS 97C-019.xx bị tạm giữ để phục vụ điều tra là 01 tháng (Từ ngày 21/4/2020 đến ngày 21/5/2020) và thời gian hợp lý để sửa chữa xe theo phía Công ty TNHH Toyota Thái Nguyên là đơn vị trực tiếp sửa chữa xe đã đưa ra là 01 tháng, tổng cộng là 02 tháng, mỗi tháng 18.000.000đ (**Theo hợp đồng thuê xe và ủy nhiệm chi mà Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị Bắc Kạn đã giao nộp**), với tổng số tiền là **36.000.000** đồng.

+ Một số hạng mục là dầu động cơ, lọc nhớt động cơ vỏ sắt, ốc quy, gioăng đệm xả nhớt động cơ, vệ sinh nội thất xe, dán kính sườn trước thì trong báo giá sửa chữa không có nhưng do xe lâu ngày không vận hành được nên bị hư hỏng cần sửa chữa với tổng giá trị là **4.880.650** đồng, xét thấy khoản chi phí sửa chữa này là hợp lý nên được chấp nhận.

Do vậy, HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B, buộc Công ty TNHH TMDV Ng phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B tổng số tiền là 292.751.640 đồng. Phần yêu cầu không được chấp nhận là 180.000.000 đồng.

- Đối với thiệt hại của Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng xxx; Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị B và Điện lực thành phố B thì bị cáo và Công ty TNHH TMDV Ng đã thỏa thuận bồi thường xong cho các bị hại. Tại phiên tòa 03 bị hại này không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

- Đối với thiệt hại của chiếc xe ô tô BKS 97C - 008.xx do bị cáo lái xe gây tai nạn nên cần buộc bị cáo Phạm T phải bồi thường cho Công ty TNHH TMDV Ng giá trị thiệt hại theo Kết luận định giá là 23.750.000 đồng.

[7] Về trách nhiệm bồi thường giữa Công ty Bảo hiểm Bảo Việt B với chủ phương tiện: Xe ô tô BKS 97C – 008.xx do Công ty TNHH TMDV Ng là chủ phương tiện, có tham gia bảo hiểm tại Bảo Việt B, hiệu lực từ ngày 20/6/2019 đến ngày 19/6/2020. Sau khi xảy ra tai nạn ngày 21/4/2020 do lái xe Phạm T điều khiển, chủ xe đã thông báo cho Bảo Việt B.

Trong quá trình điều tra và đến khi xét xử sơ thẩm, người đại diện theo pháp luật của Công ty bảo hiểm đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đó Công ty cho biết đến nay chưa nhận được đầy đủ hồ sơ bồi thường và chưa xác định được phạm vi, trách nhiệm bảo hiểm nên không có cơ sở để xem xét giải quyết quyền lợi cho chủ xe. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH TMDV Ng không yêu cầu giải quyết trách nhiệm bồi thường giữa Công ty bảo hiểm với chủ phương tiện trong vụ án này, do vậy HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, BKS 97C - 008.xx màu sơn trắng bị hư hỏng do tai nạn (Hiện đang để tại sân Phòng PC08 – Công an tỉnh Bắc Kạn); 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 9250637; 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0000422941. Xét thấy chiếc xe ô tô này trước đó đã được thế chấp tại Ngân hàng TMCP Đ và Ph Việt Nam để đảm bảo cho các nghĩa vụ tại Hợp đồng tín dụng ký kết giữa Công ty TNHH TMDV Ng với Ngân hàng. Tuy nhiên, đến thời điểm này thì chiếc xe ô tô này đã được giải chấp tài sản đảm bảo và hết nghĩa vụ thế chấp tại Ngân hàng. Do vậy đây là những tài sản hợp pháp của Công ty TNHH TMDV Ng cần trả lại cho Công ty. Tuy nhiên do Công ty Ng vẫn chưa thực hiện trách nhiệm bồi thường cho bị hại Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển Đô thị B nên cần tạm giữ xe ô tô và giấy tờ xe để bảo đảm thi hành án.

- 01 (Một) giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190130002815 mang tên Phạm T, cần trả lại cho bị cáo T.

- 01 (Một) đèn chiếu sáng của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị B không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) đèn tín hiệu của xe ô tô BKS 97C - 008.xx, Công ty TNHH TMDV Ng yêu cầu lấy lại nên cần trả lại cho công ty.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch; bị đơn dân sự phải chịu tiền án phí dân sự có giá ngạch; bị hại Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển đô thị B phải chịu tiền án phí dân sự có giá ngạch đối với phần yêu cầu bồi thường không được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm T 36(Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.



2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589, 601 của Bộ luật dân sự.

Buộc Công ty TNHH TMDV Ng phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển đô thị B tổng số tiền là 292.751.640 đồng (Hai trăm chín mươi hai triệu, bảy trăm năm mươi một nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng).

Buộc bị cáo Phạm T phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty TNHH TMDV Ng số tiền là 23.750.000 đồng (Hai mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tạm giữ của Công ty TNHH TMDV Ng: 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, BKS 97C - 008.xx màu sơn trắng bị hư hỏng do tai nạn (Hiện đang để tại sân Phòng PC08 – Công an tỉnh Bắc Kạn); 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC 9250637; 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 0000422941, để bảo đảm thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Phạm T 01 (Một) giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190130002815 mang tên Phạm T.

- Trả lại cho Công ty TNHH TMDV Ng 01 (Một) đèn tín hiệu của xe ô tô BKS 97C - 008.xx.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đèn chiếu sáng không còn giá trị sử dụng của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị B.

*(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Phạm T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 1.187.500 đồng (Một triệu, một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

Công ty TNHH TMDV Ng phải chịu 14.637.582 đồng (Mười bốn triệu, sáu trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm tám mươi hai đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển đô thị B phải chịu 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và*

*9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị hại và bị đơn dân sự đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP B;
- Công an TP B;
- THADS TP B;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Luật sư của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Nguyệt Thu**



























